

Số: /BC-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình các hoạt động ngoài giờ chính khóa
tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG		
ĐẾN	Số: 36705	
	Ngày: 17/10/2023	
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	ban số 5333	TRÍ
CT N.V.Tùng	ban số 2377	GIA
PCT TT L.A.Quỳnh		
PCT L.K.Nam		
PCT N.Đ.Thọ		
PCT H.M.Cường		
CVP N.N.Tú		
PCVP T.H.Kiên		
PCVP T.V.Thiện		
PCVP P.A.Tuấn		
P. XDGTCT		
P. VX		
P. NNTNMT		
P. TCNS		
P. NC&KTGS		
P. TH		
P. KSTTHC		
VP BCSD		
BAN TCD		
P. HCTC		
P. QTTV		
CTTĐT		
TTHN & NKTP		

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tại Văn bản số 5333/BGDDĐT-GDTrH ngày 28/9/2023; chỉ đạo của UBND thành phố tại Văn bản số 2377/UBND-VX ngày 30/9/2023 về thực hiện ý kiến của Thường trực Thành ủy tại Công văn số 6779-CV/VPTU ngày 29/9/2023 về việc tình trạng dạy thêm, học thêm, phối hợp liên kết giáo dục, việc thu chi trong trường học, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tình hình các hoạt động ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1.1. Công tác chỉ đạo

Công tác quản lý nhà nước về hoạt động ngoài giờ chính khóa, dạy thêm học thêm của Sở GDĐT được thực hiện trên cơ sở bám sát các quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT và chỉ đạo của UBND thành phố.

Sở GDĐT chủ động, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở giáo dục triển khai thực hiện dạy thêm học thêm¹. Đặc biệt, vào thời điểm đầu năm học - khi các nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, Sở GDĐT đã có các văn bản về việc tăng cường công tác quản lý, tổ chức dạy ngoài giờ chính khóa, dạy thêm, học thêm².

1.2. Công tác triển khai

Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về hoạt động ngoài giờ chính khóa và chủ trương xã hội hóa, các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố đã triển khai hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa như: giáo dục kỹ năng sống; liên kết dạy ngoại ngữ, dạy tin học tăng cường; tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường... theo nhu cầu người học và phụ huynh tại các cơ sở giáo dục

¹ Văn bản số 146/SGDĐT-TTr ngày 14/02/2017 của Thanh tra Sở; số 158/SGDĐT-TrH ngày 22/01/2020 của Sở GDĐT về việc thực hiện Quyết định số 2499/QĐ-BGDDĐT.

² Văn bản số 2755/SGDĐT-TrH ngày 31/8/2022; số 2716/SGDĐT-TrH, ngày 03/10/2023; số 2697/SGDĐT-TCCB ngày 26/8/2022 về rà soát và tăng cường quản lý hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, trung tâm giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; văn bản số 2567/SGDĐT-TrH ngày 07/9/2021 về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm trong trường trung học năm học 2021 -2022, Công văn số 1645/SGDĐT-GDTrH ngày 21/6/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn hoạt động các trung tâm ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa...

mầm non, phổ thông, thường xuyên. Việc thực hiện liên kết do các Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm trên tinh thần tự nguyện của học sinh, phụ huynh và công khai, minh bạch. Các trung tâm được cấp phép tổ chức các hoạt động này và các đơn vị giáo dục có liên kết phải có hợp đồng giữa hai bên. Hợp đồng phải quy định rõ về nội dung dạy học, kinh phí, đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên, hình thức dạy học, địa điểm tổ chức và trách nhiệm của mỗi bên. Sau khi ký kết hợp đồng phải báo cáo với cơ quan quản lý trực tiếp (Phòng GDĐT quận, huyện) và Sở GDĐT.

Đối với nhà trường, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Bộ GDĐT và điều kiện cơ sở vật chất xây dựng kế hoạch giáo dục về triển khai dạy học ngoài giờ học chính khóa, tổ chức thông tin, tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về kế hoạch giáo dục của nhà trường, lấy ý kiến và theo nhu cầu của phụ huynh học sinh. Lựa chọn các đơn vị có đủ hồ sơ pháp lý hợp lệ, được cấp phép hoạt động của Sở GDĐT để hợp đồng và thống nhất về kinh phí, nội dung chương trình giảng dạy, đội ngũ giáo viên, thời gian tổ chức... Xây dựng thời khóa biểu cho từng hoạt động giáo dục và từng môn học đảm bảo không ảnh hưởng đến các môn học chính khóa. Nhà trường cho phụ huynh đăng ký cho con tham gia với nguyên tắc tự nguyện và tổng hợp số lượng học sinh từng lớp và lên thời khóa biểu chính thức.

Hiện nay, toàn thành phố có 253 trung tâm ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống hoạt động, trong đó có 54 trung tâm ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống có liên kết với 518 trường học trên địa bàn thành phố (chiếm tỉ lệ 70,66% tổng số các trường, trong đó có 85,5% trường Tiểu học, 44,5% trường THCS; 39,4% trường THPT; 59 trường Mầm non).

Theo các quy định hiện hành, không quy định Sở GDĐT thẩm định điều kiện để cho phép trung tâm liên kết với cơ sở giáo dục. Các trung tâm và cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm về hoạt động liên kết của đơn vị. Sở GDĐT thực hiện chức năng quản lý hoạt động liên kết thông qua việc hướng dẫn các thủ tục cấp phép hoạt động của trung tâm tại địa điểm đăng ký; chỉ đạo chuyên môn, thanh tra, kiểm tra thường xuyên, định kỳ; định kỳ giao ban, đối thoại với các trung tâm trong đó có trung tâm có hoạt động liên kết,...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

Các hoạt động liên kết đã góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh Hải Phòng. Giáo dục kỹ năng sống giúp học sinh thích nghi tốt hơn với môi trường xung quanh, hòa đồng với bạn bè và trở nên tự tin hơn, trang bị cho học sinh kiến thức, thái độ và kỹ năng phù hợp, từ đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh.

Hoạt động liên kết dạy học ngoại ngữ đã góp phần đáng kể vào việc nâng cao chất lượng học môn Ngoại ngữ trong những năm vừa qua. Kết quả thi tốt nghiệp THPT

môn Tiếng Anh của Hải Phòng đã có chuyển biến rõ rệt, từ năm học 2016 đến nay liên tục đứng trong top 10 đến top 5.

Số lượng học sinh dự thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế đứng trong top đầu của toàn quốc. Năm 2023, thành phố có 2632 học sinh sử dụng các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế để miễn thi môn ngoại ngữ trong kỳ thi tốt nghiệp THPT, trong đó có chứng chỉ Ielts, Toefl: 2472 học sinh; Tiếng nhật : 37 học sinh; tiếng Pháp: 22 học sinh; tiếng Trung: 101 học sinh.

Hải Phòng là địa phương sớm triển khai hoạt động liên kết dạy ngoại ngữ tiếng Nhật (đã thực hiện hơn 10 năm qua). Trên cơ sở đó đã mở được lớp chuyên tiếng Nhật từ năm học 2016 - 2017, tuyển sinh đầu vào bằng tiếng Nhật. Năm học 2023 - 2024, có 15 trường triển khai dạy tiếng Nhật với 1200 học sinh tham gia. Đồng thời, đáp ứng nhu cầu hội nhập và phát triển của thành phố, tiếng Hàn cũng đã được đưa vào chương trình liên kết. Hệ chuyên tiếng Hàn được mở từ năm học 2021-2022, tuyển sinh đầu vào bằng tiếng Anh.

Năm học 2023 - 2024, thực hiện văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, của Bộ GDĐT về việc tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ theo chương trình GDPT 2018, trong đó có tiếng Hàn Quốc và tiếng Nhật Bản. Trên cơ sở hoạt động liên kết dạy tiếng Nhật, tiếng Hàn, Sở GDĐT đã triển khai cho 16 trường triển khai dạy tiếng Hàn (04 trường tiểu học, 10 trường THCS, 02 trường THPT) với 10 lớp học tiếng Hàn ngoại ngữ 1 (500 học sinh), 8 lớp học tiếng Hàn ngoại ngữ 2 (333 học sinh). Tiếng Nhật được dạy là ngoại ngữ 1 tại 3 trường trung học phổ thông, 02 trường THCS.

Về tin học, hoạt động liên kết cũng đã góp phần nâng cao trình độ tin học của học sinh Hải Phòng. Số lượng chứng chỉ tin học quốc tế cấp cho học sinh được tăng từ 3200 năm 2019 lên đến 12.200 năm 2022 và 17.000 năm 2023.

2. Công tác thanh tra kiểm tra

Hàng năm, Sở GDĐT đều ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra³, trong đó chú trọng thanh tra, kiểm tra các hoạt động dạy thêm học thêm, phối hợp liên kết giáo dục. Năm học 2022 – 2023, Sở GDĐT đã tiến hành 17 cuộc kiểm tra việc triển khai hoạt động dạy học liên kết trong các nhà trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Trong đó, kiểm tra 10 trung tâm được cấp phép dạy học liên kết trong nhà trường, kiểm tra 7 cuộc chuyên đề về dạy học liên kết trong các đơn vị phòng GDĐT quận/huyện, trường THPT. Thực hiện theo Kế hoạch hoặc đột xuất đối với các đơn vị trực thuộc, các trung tâm. Ngoài ra, Sở GDĐT phối hợp cùng các Phòng GDĐT quận, huyện

³ Văn bản số 2425/SGDĐT-TTTr ngày 08/9/2023 về việc triển khai nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN năm học 2023 - 2024, văn bản số 112/SGDĐT-TTTr ngày 13/9/2023 về Kế hoạch kiểm tra giáo dục năm học 2023 - 2024.

kiểm tra công tác dạy thêm, học thêm tại các nhà trường. Trong quá trình kiểm tra đã chấn chỉnh một số nội dung như xác định trách nhiệm quản lý của người đứng đầu đơn vị, việc thu chi đảm bảo theo quy định, phân loại đối tượng cho phù hợp, quan tâm cơ sở vật chất để đảm bảo chất lượng.

3. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh hiệu quả nêu trên, trong hoạt động dạy thêm, học thêm; liên kết giáo dục bộc lộ một số vấn đề cơ bản như sau:

- Còn có nhà trường chưa sát sao trong quản lý, giám sát chất lượng giảng dạy. Mặt khác, hoạt động hoạt động liên kết chưa có các quy định cụ thể chi tiết về đánh giá, kiểm định chất lượng, hiệu quả. Do đó, phụ huynh còn nghi ngờ, có ý kiến về chất lượng, hiệu quả.

- Còn có nhà trường chưa thực hiện đúng, đủ nguyên tắc tự nguyện; còn có các sự vận động học sinh tham gia dẫn đến nhiều đơn vị có tỷ lệ học sinh của lớp, khối lớp tham gia đến 100%. Đây là vấn đề thường gây nhiều bức xúc, tạo dư luận.

- Một số nhà trường, tổ chức liên kết cùng một lúc nhiều chương trình như tiếng Anh nước ngoài, kỹ năng sống, giáo dục Stem, Toán tư duy,... (cá biệt, có trường xảy ra tình trạng 01 học sinh tham gia đồng thời tới 4, 5 hoạt động liên kết) làm ảnh hưởng đến thời gian vui chơi, nghỉ ngơi của học sinh, dẫn đến có nhiều khoản thu, gây áp lực về kinh tế với phụ huynh.

- Công tác truyền thông giáo dục, tuyên truyền về mục đích, hiệu quả của hoạt động ngoại khóa còn yếu kém. Cộng đồng xã hội và phụ huynh học sinh chưa hiểu đúng về các hoạt động dạy thêm, học thêm, hoạt động liên kết; dẫn đến dư luận lên án một chiều.

- Các quy định hiện hành đối với dạy thêm, học thêm, hoạt động liên kết còn bất cập, dẫn đến cách hiểu, áp dụng thực hiện chưa thống nhất, như: quy định về xếp thời khóa biểu đối với hoạt động ngoại khóa; quy định về hợp đồng liên kết; việc sử dụng tài sản công để liên kết; quy định về thẩm quyền cho phép liên kết, thẩm quyền quyết định dừng hoạt động liên kết, ...

4. Các biện pháp chấn chỉnh, tăng cường quản lý của Sở GDĐT

Trước các vấn đề còn tồn tại, hạn chế, đặc biệt là trước dư luận, thông tin báo chí phản ánh vào thời điểm đầu năm học, Sở GDĐT đã kịp thời, quyết liệt chỉ đạo:

- Ban hành công văn số 2577/SGDĐT-GDTH&DH ngày 20/9/2023 về việc tăng cường quản lý hoạt động liên kết. Theo đó, yêu cầu các Phòng GDĐT quận, huyện các cơ sở giáo dục tổ chức đánh giá rà soát tổng thể, đánh giá khách quan ưu điểm, hạn chế. Trên cơ sở đó, đề xuất về việc tiếp tục hay không tiếp tục tổ chức hoạt động liên kết.

Kết quả, đã có 14/14 quận, huyện báo cáo, có ý kiến chính thức bằng văn bản. Theo đó, các quận, huyện đều nhận định hoạt động liên kết là cần thiết và cần tăng cường vai trò, trách nhiệm quản lý của hiệu trưởng và của Phòng GD&ĐT.

- Sở GD&ĐT đã tổ chức giao ban với Trưởng các Phòng GD&ĐT quận, huyện và đại diện các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có tổ chức liên kết để nghe ý kiến trực tiếp về những vấn đề trong hoạt động liên kết. Qua đó thống nhất, trách nhiệm trực tiếp trong hoạt động liên kết thuộc về nhà trường và các trung tâm, nhà trường có trách nhiệm công khai, giải trình, trung tâm có trách nhiệm thực hiện đúng cam kết chất lượng, hiệu quả; Phòng GD&ĐT quận, huyện và Sở GD&ĐT (đối với các đơn vị trực thuộc) cần có các biện pháp quản lý chặt chẽ các hoạt động ngoài giờ chính khóa.

- Sở GD&ĐT cũng đã họp giao ban với 54 Trung tâm có hoạt động liên kết nhằm quán triệt và nâng cao chất lượng các hoạt động liên kết trong nhà trường...

Trong thời gian tới, Sở GD&ĐT tiếp tục triển khai các biện pháp quản lý:

- Tăng cường công tác quản lý đối với các Trung tâm, đặc biệt đối với các cơ sở giáo dục; xử lý nghiêm sai phạm trong công tác liên kết giáo dục.

- Tăng cường quản lý hoạt động liên kết để đảm bảo quyền lợi, lợi ích của học sinh trên, đặc biệt, bảo đảm đúng nguyên tắc tự nguyện thực chất.

- Tăng cường công tác truyền thông, để phụ huynh học sinh và học sinh hiểu rõ về hoạt động liên kết giáo dục đảm bảo nhu cầu học tập.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

3.1. Đối với Bộ GD&ĐT

Kính đề nghị Bộ GD&ĐT rà soát, sớm điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên cơ sở phù hợp với việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực tiễn tại các cơ sở giáo dục.

3.2. Đối với UBND thành phố

Kính đề nghị UBND thành phố có văn bản:

- Chỉ đạo UBND các quận, huyện tăng cường phối hợp Sở GD&ĐT trong công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, giám sát, phát hiện để chấn chỉnh, xử lý các sai phạm trong hoạt động dạy thêm, học thêm, hoạt động liên kết.

- Giao Sở GD&ĐT trên cơ sở các quy định, chỉ đạo, hướng dẫn, tham vấn chuyên môn của Bộ GD&ĐT, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố thực hiện thống nhất một số nội dung về hoạt động ngoài giờ chính khóa phù hợp với điều kiện thực tiễn của mỗi nhà trường, phát huy vai trò chủ động, linh hoạt của Hiệu trưởng; bảo đảm nhu cầu của người học; hài hòa với quyền lợi của đối tác liên kết. Trong đó lưu ý xem xét về: xây dựng kế hoạch nhà trường, xếp thời khóa biểu đối với các giờ

dạy liên kết; số loại hình, hoạt động liên kết/01 học sinh (theo hướng mỗi học sinh không tham gia quá 02 hoạt động/loại hình liên kết).

- Giao Sở Tài chính có hướng dẫn bằng văn bản đối với các trường công lập về việc sử dụng tài sản công trong hoạt động liên kết./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở GDĐT;
- Lưu: VP, GDTrH, TH, MN, GDTX&ĐH.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Kiệm

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA
CẤP MẦM NON – NĂM HỌC 2022 – 2023

TT	Tên hoạt động	Số trường thực hiện	Mô tả hoạt động	Đối tượng	Thời lượng	Kinh phí	Đơn vị liên kết	Số lượng CBQL, GV tham gia phối hợp và giảng dạy	Cơ sở vật chất bố trí thực hiện liên kết		Ghi chú (Tỉ lệ % số trường thực hiện)
									Số phòng học	Số lớp học	
1	Liên kết dạy học tiếng Anh	59	Cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh	Trẻ MG 3-5 tuổi	8 tiết/1tháng	1.440.000/năm – 1.800.000/năm 1.920.000/năm 2.160.000/năm 2.880.000/năm	Trung tâm Enspire Trung tâm One World Trung tâm PLC Trung tâm E-connect Trung tâm VPBOX, Công ty Châu Á Thái Bình Dương Trung tâm Dolphin English	431	94	384	17,9%

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

**BẢNG SỐ LIỆU THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA
CẤP TIỂU HỌC – NĂM HỌC 2022 – 2023**

TT	Tên hoạt động giáo dục	Tổng số trường thực hiện	Mô tả nội dung hoạt động	Đối tượng HS tham gia (Khối lớp)	Thời lượng thực hiện (tiết)	Mức kinh phí/01 HS(Đơn vị: nghìn đồng)	Đơn vị liên kết (tên đơn vị, nội dung liên kết)	Số lượng CBQL, GV tham gia phối hợp và giảng dạy	Cơ sở vật chất bố trí thực hiện liên kết		Ghi chú (Tỉ lệ % số trường thực hiện)
									Số phòng học	Số lớp học	
1	Giáo dục kỹ năng sống	177	Tổ chức các hoạt động học nhằm trang bị các kỹ năng cần thiết như rèn luyện và phát triển thể chất, tự nhận thức bản thân, xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân hoàn thiện nhân cách, kỹ năng giao tiếp hợp tác, kỹ năng tự bảo vệ bản thân...	1,2,3,4,5	01-2 tiết/ tuần	10.000 - 12.000 đồng/tiết	GROWTH, GAIA, Phương Mai, Hương Vân, Smile, Kỹ năng Mỹ, Tâm Việt	1573	3501	3564	80,9%
2	Liên kết TA yếu tố người NN	159	Học Tiếng Anh trực tiếp với giáo viên người nước ngoài	1,2,3,4,5	1 tiết/tuần (02 tiết/tháng)	35.000- 40.000/tiết	Pec, E-Connect, Hải Trí, Hàng Hải, Châu Á-TBD, Đặng Tuấn, Toàn Lộc, CET, Thái Dương, Shelton; Anh ngữ GET; NewSky; Anpha; Tiên Thành, Ong Vàng	179	2804	2917	72,6%

3	Liên kết TA tự chọn	99		1,2,5	2-4 tiết/tuần	50.000-80.000 đ/tháng	Pec, E-Connect, Hải Trí, Hàng Hải, Châu Á-TBD, Đặng Tuấn, Toàn Lộc, CET, Thái Dương, Shelton; Anh ngữ GET; NewSky; Anpha; Tiến Thành, Ong Vàng	94	927	769	45,2%
4	Tin học	76	Dạy tin học và các hoạt động giáo dục tin học	1,2,5	1-2 tiết/tuần	280.000-864.000 đ/năm	Tiên Phát, Wingup,	462	511	917	34,7%
5	Toán tư duy	22	Rèn kỹ năng tư duy logic toán cho HS	1,2,3,4,5	01 tiết/tuần	350.000-384.000 đ/năm	I-Living, IQ, Tâm Minh Ngọc	162	136	136	10,05%
6	Quản lý học sinh cuối buổi	27	Trông và tổ chức các hoạt động cho HS	1,2,3,4,5		1.080.000-1.980.000 đ/năm		703	658	634	12,3%
7	Nhật ngữ	13	Dạy theo chương trình tiếng Nhật dưới hình thức CLB	1,2,3,4,5	1-2 tiết/tuần	432.000-864.000 đ/năm	AVS, Hanami, GBN	87	58	67	5,93%
8	Hoạt động trải nghiệm	23	Tổ chức các hoạt động tham quan trải nghiệm	1,2,3,4,5	7-8 tiết/năm	500-550.000 đ/năm	CTGD và DL Nguyễn Kim, Công ty du lịch Hòa Bình, Cty Du lịch Vintravel	343		8000 HS	10,5%
10	STEM	3	Sáng chế tích hợp khoa học và kỹ năng thế kỷ 21. - Lập trình Robot Codey. - Thiết kế và in 3D	1,2,3,4,5	1-2 tiết/tuần	432.000-1.000.000 đ/năm	KDI, Wingup	8	3	40	1,4%

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

**BẢNG SỐ LIỆU THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA
CẤP THCS – NĂM HỌC 2022 – 2023**

TT	Tên hoạt động giáo dục	Mô tả nội dung hoạt động	Đối tượng học sinh tham gia	Thời lượng thực hiện (tiết)	Mức kinh phí/01HS/năm học	Đơn vị liên kết (tên đơn vị, nội dung liên kết)	Số lượng trường thực hiện	Số lượng CBQL, giáo viên tham gia phối hợp giảng dạy	Cơ sở vật chất bố trí thực hiện liên kết (số phòng học)	Ghi chú (Tỉ lệ % số trường thực hiện)
1	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài	Học Tiếng Anh trực tiếp với giáo viên người nước ngoài	Khối 6,7,8,9	1 tiết/tuần	960.000 – 1.400.000 đồng/HS/năm	Các trung tâm ngoại ngữ	42	38	287	22,22%
2	Học tiếng Nhật	Dạy theo chương trình tiếng Nhật dưới hình thức CLB	Khối 6,7,8	2 tiết/tuần	768.000 – 840.000 đồng/HS/năm	Trung tâm NN ASV, Trung tâm Hanami	02	11	02	1,06%
3	Kĩ năng sống	Trang bị các kỹ năng cần thiết như rèn luyện và phát triển thể chất, tự nhận thức bản thân, xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân hoàn thiện nhân	Khối 6,7,8,9	1 tiết/tuần	280.000 – 432.000 đồng/HS/năm	Các trung tâm kĩ năng sống	49	63	405	25,9%

TT	Tên hoạt động giáo dục	Mô tả nội dung hoạt động	Đối tượng học sinh tham gia	Thời lượng thực hiện (tiết)	Mức kinh phí/01HS/năm học	Đơn vị liên kết (tên đơn vị, nội dung liên kết)	Số lượng trường thực hiện	Số lượng CBQL, giáo viên tham gia phối hợp giảng dạy	Cơ sở vật chất bố trí thực hiện liên kết (số phòng học)	Ghi chú (Tỉ lệ % số trường thực hiện)
		cách, kỹ năng giao tiếp hợp tác, kỹ năng tự bảo vệ bản thân...								
4	Hoạt động trải nghiệm	Thực hiện trải nghiệm hướng nghiệp ngoài nhà trường theo chủ đề hoạt động TNHN	Khối 6,7,8,9		500.000 – 520.000 đồng/HS	Công ty cổ phần giáo dục&du lịch quốc tế Bản Việt; Nguyễn Kim; Hòa Bình; VinTravel	15			7,94%
5	Chương trình giáo dục STEM theo mô hình không gian sáng chế		Khối 6,7,8		1.375.000 đồng/HS/năm	Công ty cổ phần giáo dục và công nghệ Hải Phòng	01	06	01	0,05%

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

**BẢNG SỐ LIỆU THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA
CẤP THPT – NĂM HỌC 2022 – 2023**

TT	Tên hoạt động giáo dục	Mô tả nội dung hoạt động	Đối tượng học sinh tham gia	Thời lượng thực hiện (tiết)	Mức kinh phí/01HS/năm học	Đơn vị liên kết (tên đơn vị, nội dung liên kết)	Số lượng đơn vị thực hiện	Số lượng CBQL, giáo viên tham gia phối hợp giảng dạy	Cơ sở vật chất bổ trợ thực hiện liên kết (số phòng học)	Ghi chú (Tỉ lệ % số trường thực hiện)
1	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài	Học Tiếng Anh trực tiếp với giáo viên người nước ngoài	Khối 10, 11, 12	1 – 2 tiết/tuần	20.000 – 40.000 đồng/tiết	Các trung tâm ngoại ngữ	22	208	434	33,33%
2	Học tiếng Nhật		Khối 10, 11	1 tiết/tuần	12.000 đồng/tiết	Trung tâm Ngoại ngữ Hanami, Đại học Hải Phòng	02	12	53	3,03%
3	Kĩ năng sống	Các kỹ năng học tập, thái độ sống tích cực, kỹ năng đặt mục tiêu, kỹ năng làm việc nhóm	Khối 10, 11, 12	1 tiết/tuần	10.000 – 12.000 đồng/tiết	Trung tâm phát triển kỹ năng nguồn nhân lực, Trung tâm SMILE, Công ty TNHH DV Toàn Lộc	07	45	130	10,61%
4	Đào tạo chứng chỉ IELTS tiếng Anh	Đào tạo tiếng Anh theo chương trình luyện thi	Khối 10, 11	Từ 430 giờ đến 500 giờ/khóa	Học phí toàn khóa: từ 35 triệu đến 42,5 triệu đồng/HS	Trung tâm Anh ngữ quốc tế PEC – Công ty cổ phần đào tạo - phát triển	02	49	45	3,03%

TT	Tên hoạt động giáo dục	Mô tả nội dung hoạt động	Đối tượng học sinh tham gia	Thời lượng thực hiện (tiết)	Mức kinh phí/01HS/năm học	Đơn vị liên kết (tên đơn vị, nội dung liên kết)	Số lượng đơn vị thực hiện	Số lượng CBQL, giáo viên tham gia phối hợp giảng dạy	Cơ sở vật chất bổ trợ thực hiện liên kết (số phòng học)	Ghi chú (Tỉ lệ % số trường thực hiện)
		chứng chỉ IELTS quốc tế				Thời Đại; Trung tâm Ngoại ngữ Đặng Tuấn				
5	Hoạt động trải nghiệm	Thực hiện trải nghiệm hướng nghiệp ngoài nhà trường theo chủ đề hoạt động TNHN	Khối 10, 11, 12		460.000 – 590.000 đồng/HS	Công ty Du lịch Anpha, Công ty du lịch Hòa Bình, Cty TNHH Thương mại du lịch Biển Xanh Hải Phòng, Cty TNHH Du lịch và Dịch vụ Trải Nghiệm Xanh Xanh Hải Phòng	05	141	0	7,58%